

## THỊ TRƯỜNG SƠ CẤP

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã tổ chức 16 phiên đấu thầu và đã huy động thành công 12.576 tỷ đồng, giảm 11,9% so với tháng 3/2019. Trong đó, tất cả các trái phiếu huy động được đều là trái phiếu do Kho bạc Nhà nước phát hành. Tỷ lệ giá trị trúng thầu so với giá trị gọi thầu tháng 4/2019 đạt 67,9%. Tỷ lệ khối lượng đặt thầu trên khối lượng gọi thầu của tháng 4 đạt 2,06 lần, là mức thấp nhất kể từ tháng 12/2018 cho thấy nhu cầu đầu tư trái phiếu của các nhà đầu tư đang giảm sút mạnh.

Lãi suất trúng thầu của trái phiếu kỳ hạn 7 năm là 4,05%/năm, 10 năm là 4,72 %/năm, 15 năm là 5,06%/năm, 20 năm trong khoảng 5,69-5,7%/năm, 30 năm là 5,8%/năm. So với tháng 3/2019, lãi suất trúng thầu của trái phiếu Kho bạc Nhà nước tăng trên kỳ hạn 20 năm và giữ nguyên tại các kỳ hạn còn lại.

Tính đến hết tháng 4/2019, Kho bạc Nhà nước đã huy động thành công 89.044 tỷ đồng, đạt 31,56% kế hoạch được giao (kế hoạch năm 2019 là 260.000 tỷ đồng). Mặc dù việc huy động trái phiếu Chính phủ từ thị trường trong nước đang có dấu hiệu chững lại kể từ đầu tháng 3, Kho bạc Nhà nước vẫn tiếp tục duy trì áp lực phát hành với khối lượng dự kiến khá lớn. Kế hoạch phát hành trái phiếu Chính phủ cho quý II/2019 là 80.000 tỷ đồng, trong đó các kỳ hạn phát hành dự kiến trải dài ở tất cả kỳ hạn và vẫn tập trung chủ yếu ở kỳ hạn 10 năm và 15 năm (56.000 tỷ đồng, chiếm 70%). Trong tháng đầu tiên của quý II mới chỉ hoàn thành được 15,92% kế hoạch cho nên áp lực phát hành đối với các tháng còn lại là khá lớn.

### KẾT QUẢ PHÁT HÀNH SƠ CẤP TPCP THÁNG 4/2019

Kỳ hạn	Số phiên đấu thầu	Giá trị gọi thầu (Tỷ đồng)	Giá trị đăng ký (Tỷ đồng)	Giá trị Trúng thầu (Tỷ đồng)	Lợi suất trung thầu (%)	Tỷ lệ đăng ký/gọi thầu
5 Năm	2	1,000	2,601	-	3.80-4.60	2.601
7 Năm	2	1,000	1,801	200	4.05-5.05	1.801
10 Năm	4	6,750	15,990	4,940	4.70-5.10	2.369
15 Năm	4	7,500	12,565	6,400	5.06-5.50	1.675
20 Năm	3	1,750	4,706	836	5.60-6.30	2.689
30 Năm	1	500	750	200	5.85-6.50	1.500
<b>Tổng</b>	<b>16</b>	<b>18,500</b>	<b>38,413</b>	<b>12,576</b>		<b>2.076</b>

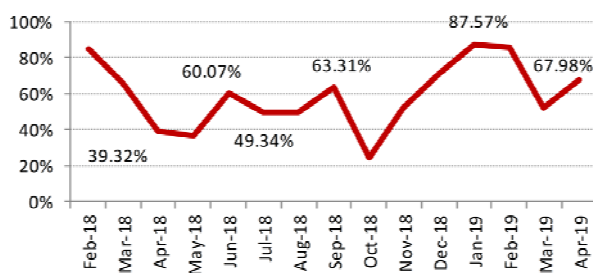
Nguồn: HNX/VFM

### KHỐI LƯỢNG ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH 2019

Kỳ hạn (năm)	Giá trị gọi thầu (tỷ đồng)	Giá trị đặt thầu (tỷ đồng)	Giá trị trúng thầu (tỷ đồng)	Tỷ lệ huy động thành công	Kế hoạch năm 2018	% hoàn thành năm 2018
5 Năm	8,000	26,956	4,150	51.88%	40,000	10.38%
7 Năm	9,600	18,214	3,552	37.00%	30,000	11.84%
10 Năm	43,250	142,745	36,120	83.51%	70,000	51.60%
15 Năm	41,750	114,807	34,605	82.89%	78,000	44.37%
20 Năm	4,750	8,755	2,585	54.41%	20,000	12.92%
30 Năm	3,500	6,380	1,035	29.57%	22,000	4.70%
<b>Tổng</b>	<b>110,850</b>	<b>317,857</b>	<b>82,047</b>	<b>74.02%</b>	<b>260,000</b>	<b>31.56%</b>

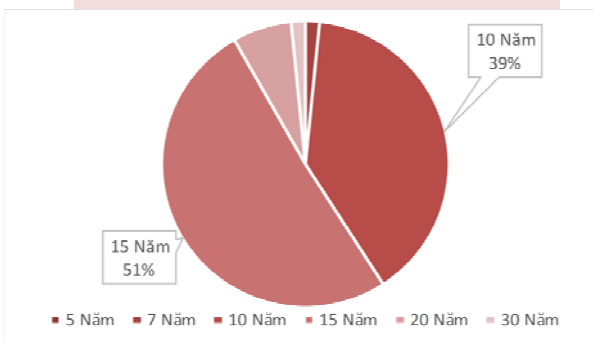
Nguồn: HNX/VFM

### TỶ LỆ PHÁT HÀNH THÀNH CÔNG/ GỌI THẦU QUA CÁC THÁNG TRÊN THỊ TRƯỜNG SƠ CẤP



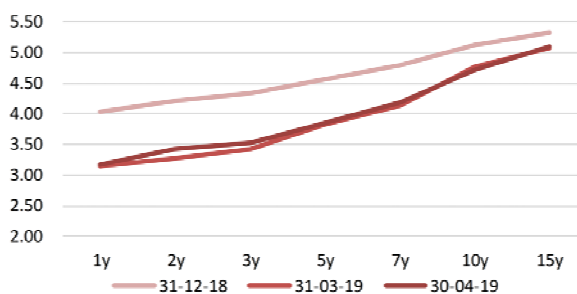
Nguồn: HNX/VFM

### TỶ TRỌNG PHÁT HÀNH SƠ CẤP TPCP CÁC KỶ HẠN THÁNG 4 NĂM 2019



Nguồn: HNX/VFM

### ĐƯỜNG CONG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CÁC KỶ HẠN THÁNG 03 VÀ THÁNG 04 NĂM 2019 (%)



Nguồn: Reuters/VFM

## THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP

### THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU KÉM SÔI ĐỘNG

Thị trường giao dịch trái phiếu thứ cấp không thật sự sôi động với tổng giá trị giao dịch trái phiếu trên toàn thị trường trong tháng 4 đạt 77.211 tỷ đồng, giảm 7,76% so với tháng trước đó. Tuy nhiên giá trị giao dịch mỗi phiên đạt 4.064 tỷ đồng, tăng 6,81% so với tháng 3 do ảnh hưởng của các đợt nghỉ lễ trong tháng khiến số phiên giao dịch trong tháng ít hơn. Lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp giao dịch trong biên độ thấp theo xu hướng tăng nhẹ khoảng 5 điểm cơ bản ở các kỳ hạn ngắn. Mặt bằng lãi suất mới dường như đã được thiết lập với các kỳ hạn 10 năm ở mức 4,70% đến 4,80%, kỳ hạn 15 năm ở mức 5,05% đến 5,15%. Dự kiến mức lợi suất thứ cấp sẽ không có nhiều biến động và vẫn nằm trong biên độ 10 điểm cơ bản xung quanh mức lãi suất cuối tháng 4 trong bối cảnh vĩ mô thị trường Việt Nam đang ổn định và không có nhiều tin tức liên quan đến việc thay đổi chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Các nhà đầu tư nước ngoài giao dịch khá cân bằng trong tháng với tổng giá trị ròng mua bán gần bằng 0. Họ mua 3.200 tỷ đồng và bán 3.300 tỷ đồng. Tổng giá trị giao dịch của các nhà đầu tư nước ngoài vẫn đóng tỷ trọng thấp trong tổng giá trị giao dịch toàn thị trường.

### VĨ MÔ BẤT ĐẦU XUẤT HIỆN NHỮNG DẤU HIỆU BẤT ỔN

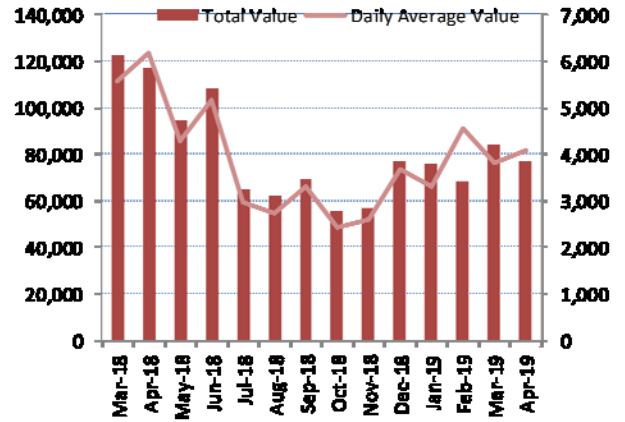
Trên thị trường liên ngân hàng, lãi suất biến động mạnh trong tháng 4 khi giảm ở kỳ hạn qua đêm từ mức 4.5%/năm xuống còn 2.8%/năm và sau đó tăng trở lại trước kỳ nghỉ lễ đóng mức 4.0%/năm. Sự biến động này là do Kho bạc Nhà nước điều chỉnh số dư tiền gửi tại các ngân hàng thương mại mà nguyên nhân sâu xa là chưa có sự phối hợp nhịp nhàng của chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa, chính sách ổn định lãi suất và việc giải ngân vốn đầu tư công. Lạm phát cũng có dấu hiệu quay trở lại khi chỉ số CPI tăng 0,31% so với tháng 3 với 9/11 nhóm ngành tăng, trong đó có sự ảnh hưởng lớn từ sự điều chỉnh giá dầu và giá điện trong tháng 3. Tỷ giá liên ngân hàng vốn đang ổn định từ đầu năm 2019 lại tăng nhảy vọt với mức tăng 100 đồng/USD sau khi lãi suất liên ngân hàng sụt giảm mạnh và sự bất ổn chính trị thế giới khi nổi lo về chiến tranh thương mại quay trở lại. Nhìn chung cả 3 biến số chính của nền kinh tế đã xuất hiện những tín hiệu bất ổn trong tháng 4 và cần phải quan sát kỹ trong tháng 5. Hiện tại, thị trường trái phiếu vẫn đang khá ổn định khi xét đến cung cầu thị trường trong nước vẫn đang ở mức cân bằng, chưa có biến động đủ lớn để xảy ra tình trạng bán tháo và các nhà đầu tư vẫn đang chờ đợi những chính sách mới từ cơ quan quản lý cũng như diễn biến mới trên thị trường thế giới.

### BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CÁC KỶ HẠN TRÊN THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP THÁNG 03/2019 SO VỚI THÁNG 04/2019

	1 năm	2 năm	3 năm	5 năm	7 năm	10 năm	15 năm
30-04-2019 (%) (T Day)	3.16	3.43	3.53	3.86	4.19	4.73	5.09
31-03-2019 (%)	3.14	3.28	3.42	3.83	4.15	4.78	5.08
31-12-2018 (%)	4.04	4.20	4.35	4.56	4.79	5.13	5.33
Thay đổi trong 30 ngày gần nhất (Điểm cơ bản)	2.05	14.80	11.00	3.05	4.50	-5.00	0.65
Thay đổi giữa T Day và 31-12-2018 (Điểm cơ bản)	- 88.40	-76.90	-81.80	-69.90	-59.90	-40.10	-23.50

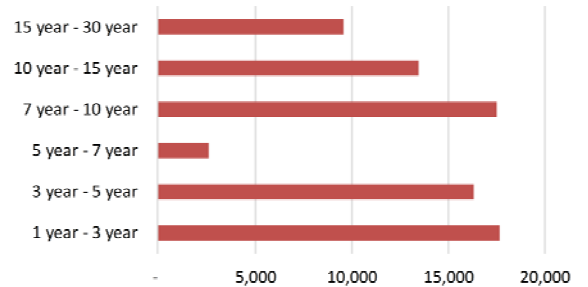
Nguồn: VFM

GIÁ TRỊ GIAO DỊCH THEO TỪNG THÁNG QUA CÁC THÁNG



Nguồn: HNX/VFM

GIÁ TRỊ GIAO DỊCH THEO KỶ HẠN



Nguồn: HNX/VFM